**PHỤ LỤC III**

**TRƯỜNG THCS TÂN HẠNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC III (PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH)**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP – LỚP 6 NĂM HỌC 2021 - 2022**

*(Theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*

Cả năm: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết;

Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết; Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết

**Loại hình tổ chức (105 tiết)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Số tiết** | **Tuần** | **HỌC KÌ I** | | | | |  | | |
| ***HĐGD theo chủ đề***  ***( 18 tiết)*** | ***Sinh hoạt dưới cờ***  ***( 18 tiết)*** | | ***Sinh hoạt lớp***  ***( 18 tiết)*** | | **Thiết bị dạy học** | | **Địa điểm dạy học** |
|  | | | **CHỦ ĐIỂM 1: Phát huy truyền thống nhà trường** | | | | | | | |
| **1.**  **Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới**  *(tháng 9)* | **12** | 1 | 1. Khám phá trường THCS của em.  2. Tìm hiểu bản thân. | Tìm hiểu ngôi trường mới của em  - Tìm hiểu các hoạt động đặc trưng của trường trung học cơ sở.  - Tìm hiểu các phòng chức năng của nhà trường. | | - Làm quen với thầy cô và bạn bè  - Bầu ban cán sự lớp và tổ/ nhóm. | | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
| 2 | 3. Điều chỉnh thái độ, cảm xúc của bản thân  4. Rèn luyện để tự tin bước vào tuổi mới lớn | Tìm hiểu truyền thống nhà trường.  - Tìm hiểu truyền thống hiếu học của nhà trường.  - Tìm hiểu nội quy nền nếp của nhà trường. | | - Xây dựng nội quy lớp học.  - Tìm hiểu nhiệm vụ chính của năm học. | |
| 3 | 5. Rèn luyện sự tập trung trong trường học.  6. Dành thời gian cho sở thích của em.  7. Rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi. | Tham gia xây dựng văn hóa trường học  - Thể hiện văn hoá trong giao tiếp trong trường học.  - Phổ biến quy định về giữ gìn cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp. | | - Chia sẻ cách tạo thiện cảm trong quan hệ bạn bè.  - Thảo luận cách thực hiện tốt nội quy lớp học. | |
| 4 | 8. Giúp bạn hòa đồng với môi trường học tập mới.  9. Tự tin và bản thân.  10. Tạo sản phẩm thể hiện hình ảnh của bản thân.  11. Tự đánh giá. | Ca ngợi trường em  - Hát những bài hát truyền thống về nhà trường.  - Nghe kể về những tấm gương điển của nhà trường. | | - Chia sẻ cảm nhận của em trong môi trường học tập mới.  - Cùng hát về tình bạn. | | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
|  | | |  | ***CHỦ ĐIỂM 2: Chăm ngoan, học giỏi*** | | | |  | |  |  |  |  |
| **2. Chăm sóc cuộc sống cá nhân**  *(tháng 10)* | **12** | 5 | 1. Chăm sóc sức khỏe qua việc thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày.  2. Tìm hiểu tư thế đi, đứng, ngồi đúng.  3. Sắp xếp không gian học tập, sinh hoạt. | Tìm hiểu phương pháp học tập hiệu quả  - Nghe thầy cô hướng dẫn phương pháp học tập ở trung học cơ sở.  - Trao đổi kinh nghiệm học tập với các anh chị lớp trên. | | | - Trao đổi kinh nghiệm học tập với các bạn trong tổ/ nhóm.  - Giúp bạn cùng tiến | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
| 6 | 4. Kiểm soát nóng giận.  5. Tạo niềm vui và sự thư giản. | Lan tỏa gá trị yêu thương  - Nghe chuyên gia, thầy cô nói chuyện về giá trị yêu thương.  - Chia sẻ cảm nghĩ của em về yêu thương. | | | - Kể những việc làm đáng tự hào của bản thân.  - Rèn luyện cách nói chuyện vui vẻ với bạn. |
| 7 | 6. Kiểm soát lo lắng.  7. Suy nghĩ tích cực để kiểm soát cảm xúc.  8. Sáng tạo chiếc lọ thần kì. | Chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam  - Tham gia chương trình văn nghệ "Vẻ đẹp người phụ nữ Việt Nam".  - Nghe kể về tấm gương người phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà. | | | - Chia sẻ về người phụ nữ mà em yêu thương.  - Thể hiện tình cảm với cô giáo và các bạn nữ (Hát ca ngợi phụ nữ). |
| 8 | 9. Chiến thắng bản thân.  10. Xử lý tình huống kiểm soát nóng giận và lo lắng.  11. Tự đánh giá. | An toàn trong trường học  - Tham gia diễn đàn phòng chống tai nạn, thương tích trong trường học.  - Nói không với bắt nạt học đường. | | | - Sắp xếp bàn học, không gian sinh hoạt (Sắp xếp góc học tập).  -Thảo luận về quy định an toàn trong trường học. |
|  | | |  | ***CHỦ ĐIỂM 3: Tôn sư trọng đạo*** | | | |  | |  |
| **3.**  **Xây dựng**  **tình bạn,**  **tình thầy**  **trò**  *(tháng 11)* | **12** | 9 | ***Kiểm tra đánh giá giữa kì 1*** | | | | - Thảo luận phương pháp tự học hiệu quả.  - Chia sẻ về cách thực hiện cam kết thi đua học tốt. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
| 10 | 1. Khám phá cách thiết lập và mở rộng quan hệ bạn bè.  2. Tìm hiểu các cách thiết lập quan hệ với thầy cô.  3. Tìm hiểu các bước giải quyết trong mối quan hệ với bạn bè.  4. Giữ gìn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô. | Hướng ứng phong trào "Dạy tốt, học tốt"  - Đăng kí thi đua học tốt.  - Thực hiện cam kết thi đua.  Tôn vinh nghề dạy học  - Kể chuyện về tấm gương nhà giáo.  - Lắng nghe tâm sự nghề giáo. | | | - Trò chuyện cùng GVCN.  - Kể về thầy, cô giáo cũ *(thầy, cô giáo mà em ấn tượng nhất)* |
| 11 | 5. Phát triển kĩ năng tạo thiện cảm trong giao tiếp  6. Xác định một số vấn đề thường xảy ra trong mối quan hệ của em ở trường.  7. Giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè | Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam  - Tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể trong lễ kỉ niệm.  - Thể hiện lòng biết ơn thầy cô. | | | - Nói lời tri ân với thầy cô.  - Trao đổi về kết quả thực hiện phong trào “Dạy tốt, học tốt”. |  |
| 12 | 8. Ứng xử đúng mực với thầy cô.  9. Sưu tầm danh ngôn về tình bạn, tình thầy trò.  10 Xây dựng từ điển giao tiếp của lớp.  11. Tự đánh giá. | Tổng kết phong trào “ Dạy tốt, học tốt”  - Báo cáo kết quả thi đua của lớp.  - Giao lưu với thầy cô và học sinh điển hình. | | | - Kể về những tấm gương tốt của bạn bè.  - Chia sẻ kết quả rèn luyện của bản thân trong tháng thi đua. |
|  |  |  |  | ***CHỦ ĐIỂM 4: Uống nước nhớ nguồn*** | | | |  | |  |
| **4.**  **Nuôi dưỡng quan hệ gia đình**  *( tháng 12)* | **12** | 13 | 1. Giới thiệu gia đình em.  2. Tìm hiểu cách nuôi dưỡng các mối quan hệ trong gia đình.  3. Thực hiện những việc làm chăm sóc gia đình thường xuyên. | Giáo dục truyền thống gia đình  - Kể về những đóng góp của một số gia đình tiêu biểu.  - Chia sẻ về vai trò của gia đình đối với mỗi cá nhân. | | | - Chia sẻ những việc làm của gia đình em cho quê hương.  - Chia sẻ kỉ niệm của em về gia đình. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
| 14 | 4. Chia sẻ khó khăn cùng bố mẹ, người thân.  5. Quan tâm đến sở thích của người thân.  6. Xác định vấn đề nảy sinh trong gia đình và cách giải quyết. | Bảo vệ chủ quyền biên giới biển, hải đảo  - Đồng diễn dân vũ về chủ đề quê hương, đất nước.  - Hùng biện về chủ quyền biên giới, hải đảo. | | | - Tìm hiểu cuộc sống của chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.  - Viết thư hỏi thăm các chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo. |
| 15 | 7. Tạo bầu không khí vui vẻ  8. Vẽ gia đình mơ ước của em.  9. Tự đánh giá. | - Giữ gìn truyền thống văn hóa địa phương  -Tự hào quân đội nhân dân Việt Nam | | | - Viết thông điệp yêu thương gửi người thân.  - Chia sẻ việc làm của em thể hiện tình yêu quê hương, đất nước. |  | |  |
|  |  | |  | |  |  |  | |
|  |  |  |  | | ***CHỦ ĐIỂM 5: Chào xuân yêu thương*** | | |  | |  |
| **5. Kiểm soát chi tiêu**  *(tháng 01)* | **6** | 16 | 1. Xác định các khoản tiền của em  2. Chỉ ra những lí do xác định khoản chi tiêu của em.  3. Xác định cái mình cần và cái mình muốn. | | Vui xuân ấm no  - Đóng góp và sắp xếp các món quà cho chương trình “Trao tấm lòng vàng”.  - Chia sẻ ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện. | - Giới thiệu các hoàn cảnh khó khăn cần được sẻ chia (Chia sẻ yêu thương).  - Chia sẻ các cách tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. | | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
| 17 | 4. Xác đỉnh khoản chi tiêu ưu tiên  5. Quyết định khoản chi ưu tiên  6. Tự đánh giá. | | Tìm hiểu trang phục ngày Tết  - Giới thiệu trang phục dân tộc ngày Tết.  - Trình diễn trang phục ngày Tết. | - Chia sẻ ý tưởng trang trí nhà, lớp học vào ngày Tết sao cho đẹp và tiết kiệm.  - Làm đồ trang trí lớp học ngày Xuân. | | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | | Phòng học,  sân trường |
|  |  | 18 | ***Kiểm tra đánh giá cuối kì 1*** | | | | | | | |
|  |  |  |  | |  |  | |  | |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Số tiết** | **Tuần** | **HỌC KÌ II** | | | |  | |
| ***HĐGD theo chủ đề***  ***( 17 tiết)*** | ***Sinh hoạt dưới cờ***  ***( 17 tiết)*** | | ***Sinh hoạt lớp***  ***( 17 tiết)*** |  |  |
| **6.**  **Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện**  *( tháng 02)* | **12** | 19 | 1. Tìm hiểu ý nghĩa của nơi công cộng.  2. Tìm hiểu qui tắc ứng xử nơi công cộng. | Giữ gìn truyền thống ngày Tết  - Kể về phong tục Tết quê em.  - Thực hiện hành vi văn minh, tiết kiệm trong dịp lễ Tết. | | - Tìm hiểu văn hoá ẩm thực ngày Tết.  - Gói bánh ngày Tết. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
|  | ***CHỦ ĐIỂM 6: Mừng Đảng, mừng Xuân*** | | | | | |  |  |  |  |
| 20 | 3. Thực hiện nói cười đủ nghe nơi công cộng  4. Xếp hàng trật tự nơi công cộng  5. Lựa chọn trang phục phù hợp nơi công cộng | Chung tay xây dựng ý thức xã hội  - Tuyên truyền nâng cao ý thức xã hội cho HS.  - Cam kết thực hiện hành vi văn minh. | | - Tìm hiểu bộ quy tắc ứng xử văn hoá trong trường học.  - Rèn luyện các hành vi văn hoá trong trường học. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| 21 | 6. Giữ gìn cảnh quan thiên nhiên  7. Giúp đỡ và chia sẻ với mọi người. | Văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân  - Tham gia hát múa tập thể.  - Thuyết trình về chủ đề Mừng xuân trên quê hương em. | | - Vẽ tranh cổ động mừng Đảng, mừng Xuân theo nhóm.  - Giới thiệu ý nghĩa của tranh. |
| 22 | 8. Thể hiện thái độ trước hành vi thiếu văn minh.  9. Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè ứng xử văn minh nơi công cộng.  10. Tự đánh giá. | Tuần lễ Xanh – Sạch – Đẹp  - Trang trí không gian trường lớp bằng các sản phẩm tái chế.  - Chăm sóc cây xanh trong nhà trường. | | - Bảo vệ môi trường Xanh-Sạch-Đẹp bằng việc làm thiết thực.  - Báo cáo kết quả và chia sẻ cảm xúc của em khi môi trường xung quanh Xanh – Sạch – Đẹp. |
| **7.**  **Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam**  *(tháng 3)* | **12** | 23 | 1. Kể tên nghề truyền thống ở VN và sản phẩm tiêu biểu.  2. Tìm hiểu hoạt động đặc trưng và lưu ý an toàn khi làm nghề truyền thống. | Vui Tết an toàn  - Tuyên truyền về vui Tết an toàn.  - Tham gia tiểu phẩm về an toàn ngày Tết. | | - Chia sẻ kế hoạch trong những ngày nghỉ Tết của em (Thảo luận cách vui Tết an toàn).  - Thảo luận về ứng xử văn minh trong lễ hội. |
|  | ***CHỦ ĐIỂM 7: Hợp tác và phát triển*** | | | | | |
| 24 | 3. Phỏng vấn nghệ nhân.  4. Rèn luyện PC, NL của người làm nghề truyền thống.  5. Giữ gìn các nghề truyền thống. | Phát triển nghề truyền thống trong hội nhập quốc tế  - Nghe chuyên gia chia sẻ về các cơ hội phát triển nghề truyền thống.  - Trao đổi về giữ gìn bản sắc Việt. | | - Tham gia hoạt động “Trao nụ cười – nhận niềm vui”.  - Chia sẻ về giá trị của đoàn kết. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| 25 | 6. Sáng tạo sản phẩm  7. Tuyên truyền, quảng bá nghề truyền thống.  8. Tự đánh giá. | Chào mừng kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ  - Giao lưu với các nữ nghệ nhân làm nghề truyền thống.  - Hát về mẹ. | | - Chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.  - Nói về vẻ đẹp nữ sinh (Nói về vẻ đẹp người phụ nữ). | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| 26 | **Kiểm tra và đánh giá giữa kì 2** | | | Hợp tác và phát triển nghề truyền thống  - Nghe nói chuyện chủ đề: Hợp tác để phát triển.  - Giới thiệu sản phẩm nghề truyền thống Việt Nam.  - Hát các bài hát về nghề.  - Chơi trò chơi phát triển kĩ năng hợp tác. |
| **8.**  **Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu**  *(tháng 4)* | **12** | 27 | 1. Tìm hiểu về một số thiên tai  2. Tìm hiểu tác động của biến đổi khí hậu. | Tiến bước lên Đoàn  - Tham gia Lễ kỉ niệm Ngày thành lập Đoàn Thiếu niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  - Hát các bài hát về Đoàn. | | - Tìm hiểu về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  - Tìm hiểu tấm gương đoàn viên tiêu biểu. |
|  |  | ***CHỦ ĐIỂM 8: Phát triển bền vững*** | | |  |  |
| 28 | 3. Tự bảo vệ khi có bão  4. Tự bảo vệ trước lũ lụt | Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên  - Tham gia diễn đàn về thiên nhiên và việc bảo tồn thiên nhiên.  - Triển lãm tranh, ảnh cổ động việc bảo tồn thiên nhiên. | | - Du lịch thắng cảnh quê hương qua màn ảnh nhỏ (Thảo luận cuộc sống quanh em).  - Chia sẻ cảm xúc và việc làm bảo vệ cảnh quan. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| 29 | 5. Tự bảo vệ khi sạt lỡ đất.  6. Phòng chống dịch bệnh sau thiên tai. | Bảo vệ môi trường và giảm thiểu biến đổi khí hậu  - Hướng dẫn một số biện pháp phòng tránh thiên tai.  - Trao đổi biện pháp bảo vệ môi trường và giảm thiểu biến đổi khí hậu. | | - Vận động mọi người không sử dụng đồ dùng từ động vật quý hiếm (Tuyên truyền bảo vệ môi trường xanh).  - Hát các bài hát về môi trường xanh. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| 30 | 7. Thực hiện những việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.  8. Làm tờ rơi.  9. Tự đánh giá. | Hưởng ứng văn hóa đọc và phát triển bền vững  -Tham gia triển lãm sách.  -Giới thiệu sách về môi trường và khí hậu. | | - Giới thiệu cuốn sách về môi trường mà em yêu thích (Triển lãm và giới thiệu sách về môi trường).  - Trao đổi sách. | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| **9.**  **Tôn trọng người lao động**  *(tháng 5)* | **15** | 31 | 1. Kể tên một số nghề.  2. Khám phá giá trị của nghề. | Phát triển bền vững  - Tham gia diễn đàn vì sự phát triển bền vững.  - Hát, múa cổ động về bảo vệ môi trường. | | - Tham gia hỏi – đáp về bảo vệ môi trường.  - Hát các bài hát về hành tinh xanh. |
|  | ***CHỦ ĐIỂM 9: Noi gương người tốt, việc tốt*** | | | | | |
| 32 | 3. Khám phá một số yếu tố ở người lao động tạo nên giá trị của nghề.  4. Thể hiện thái độ tôn trọng người lao động. | Mừng ngày Thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5  - Tham gia chương trình giao lưu và văn nghệ.  - Ca ngợi người lao động. | - Thảo luận về việc làm kế hoạch nhỏ.  - Tham gia trò chơi “Đoán nghề”. | | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |
| 33 | 5. Trân quý nghề của bố mẹ.  6. Tự đánh giá. | - Tuyên dương người tốt, việc tốt.  - Kể chuyện về tấm gương lao động và học tập của Bác Hồ. | - Kể về những đội viên, đoàn viên tiêu biểu mà em biết.  - Kể chuyện Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. | |
| 34 | **Kiểm tra và đánh giá cuối kì 2** | | | |  |  |
| 35 | - Chia sẻ những kỉ niệm về lớp 6 của em.  -Tạm biệt lớp 6 | Tổng kết năm học  - Nghe báo cáo kết quả học tập và rèn luyện của HS toàn trường.  - Nói lời tạm biệt các anh chị lớp 9. | - Chia sẻ kỉ niệm về lớp 6.  - Tạm biệt thầy cô và bạn bè. | | Tranh ảnh, phiếu bài tập, phiếu tự đánh giá cá nhân... | Phòng học,  sân trường |

**Kiểm tra đánh giá**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra đánh giá** | **Thời gian** | **Thời điểm** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức** |
| Đánh gá thường xuyên |  | Sau kết thúc của chủ đề | Đáp ứng yêu cầu cần đạt của chủ đề | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Đánh gá giữa kì 1 |  | Trong tuần 9 | Đáp ứng yêu cầu cần đạt từ tuần 1 tới tuần 9 | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Đánh gá cuối học kì 1 |  | Trong tuần 16 | Đáp ứng yêu cầu cần đạt các chủ đề trong học ki 1 | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Đánh gá giữa kì 2 |  | Trong tuần 26 | Đáp ứng yêu cầu cần đạt từ tuần 19 tới tuần 26 | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Đánh gá cuối học kì 2 |  | Trong tuần 34 | Đáp ứng yêu cầu cần đạt các chủ đề trong học ki 2 | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |

**Cấu trúc chung của loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp**

**\* Nội dung Sinh hoạt dưới cờ**Sinh hoạt dưới cờ gồm 2 phần chính:  
***Phần 1: Nghi lễ***– Lễ chào cờ;  
– Tổng kết hoạt động giáo dục trong toàn trường trong tuần đã qua;  
– Phát động/ phổ biến kế hoạch hoạt động trong tuần.  
***Phần 2: Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề***

Xác định được chủ đề hoặc dựa theo gợi ý chủ đề, nhà trường xácđịnh nội dung hoạt động chi tiết và phương thức tổ chức sao cho phù hợp với các đối tượngtrong nhà trường và đáp ứng mục tiêu của tất cả các khối lớp với các độ tuổi khác nhau (vì Sinh hoạt dưới cờ được tổ chức theo quy mô trường nên chủ điểm sẽ là chủ điểm chung cho toàn trường).

Thời gian tổ chức: Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức đầu tuần; tối đa trong thờigian ***40 phút***.

**\* Thực hiện giờ Sinh hoạt lớp** (theo giờ phân công ở thời khoá biểu)  
– Sơ kết, tổng kết công tác trong tuần.  
• Các tổ báo cáo tình hình của tổ; cán sự lớp tổng hợp kết quả chung.  
• GVCN chốt lại.  
– Cán sự lớp phổ biến kế hoạch tuần tới, những công việc cần chuẩn bị. GVCN bổ sung và kết luận.  
– Tổ chức hoạt động theo chủ đề (theo gợi ý chủ đề).

• GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ.  
• GVCN nhận xét về buổi hoạt động và nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

Thời gian tổ chức: Sinh hoạt lớp thường được tổ chức cuối tuần; tối đa trong thờigian ***45 phút***.

**Lưu ý**: Đối với loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp thì sự sắp xếp cácchủ đề không phải là trật tự cứng, thầy cô có thể điều chỉnh thứ tự hoặc thay đổi nội dung cho phù hợp với tình hình thực tếcủa lớp học, của nhà trường nhưng phải đảm bảo nội dung của chủ đề.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *…..........., ngày ...... tháng ..... năm 20..…*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**NGUYỄN HUY HOÀNG**